

**THE MORNING NEWS**  
BẢN TIN SÁNG 05/07/2023

**THỬ THÁCH LẠI NGƯỠNG KHÁNG**  
**CỰ 1.140 ĐIỂM**

## Quốc tế

Phố Wall có phiên tạm ngừng giao dịch trong ngày nghỉ lễ Ngày Độc Lập 04/07. Ngày 3/7, Chỉ số Dow Jones tăng 10,87 điểm( +0,03%), chỉ số NASDAQ tăng 28,85 điểm(+0,21%) và chỉ số S&P 500 tăng 5,21 điểm(+0,12%). Cổ phiếu của hầu hết các nhóm ngành đều ghi nhận xu hướng tăng điểm cùng xu hướng chung của thị trường. Chứng khoán Mỹ tăng điểm nhờ sự nhiệt tình xung quanh trí tuệ nhân tạo đã thúc đẩy các cổ phiếu công nghệ tăng điểm.

Chứng khoán châu Âu có diễn biến giảm điểm trong ngày giao dịch 04/07. Chỉ số FTSE 100 (Anh) giảm 7,54 điểm (-0,10%), CAC 40 (Pháp) giảm 16,77 điểm (-0,23%). Trong khi đó, thị trường chứng khoán tại các nước Đông Nam Á có diễn biến tăng điểm trong phiên giao dịch.

Giá dầu WTI và dầu Brent lần lượt giảm 1,20% và 0,33% trong phiên giao dịch ngày 03/07. Bên cạnh đó giá một số vật liệu cơ bản như ngô, vàng, bạc tăng điểm.

Ngày 4/7. Giá vàng thế giới tăng nhẹ, nhưng vẫn mắc kẹt quanh vùng 1.900 USD/ounce. Trong nước, giá vàng SJC duy trì quanh mức 67 triệu đồng/lượng.

Phó Thủ tướng Nga Alexander Novak tuyên bố Nga sẽ cắt giảm xuất khẩu dầu 500.000 thùng/ngày trong tháng 8 tới.

## Trong nước

Vnindex có phiên giao dịch tích cực trong phiên giao dịch ngày 04/07, lực mua tốt đã giúp chỉ số Vnindex đi lên. Kết thúc phiên, Vnindex tăng 6,50 điểm, đóng cửa tại 1.132,00 điểm, khối lượng giao dịch đạt hơn 701 triệu đơn vị, tương ứng 14.641 tỷ đồng. Độ rộng thị trường nghiêng về mã cổ phiếu tăng giá với 283 cổ phiếu tăng giá, 120 cổ phiếu giảm giá và 82 cổ phiếu đứng giá. Chỉ số được kỳ vọng sẽ tiếp tục hướng lên vùng 1.140 điểm.











Hầu hết các nhóm ngành đều biến động so với phiên trước đó, cổ phiếu một số nhóm ngành tăng điểm gây chú ý trong phiên giao dịch như ngành Công nghệ, Dầu khí. Trong đó, nhiều mã ghi nhận sự chú ý của nhà đầu tư như SAM, FPT, PLX.

Nhà đầu tư nước ngoài bán ròng với giá trị hơn 445,12 tỷ, tập trung bán các cổ phiếu VHM, STB, NLG. Bên cạnh đó, tự doanh tham gia mua ròng với 284.14 tỷ đồng, tập trung mua các cổ phiếu VSC, STB, MCP.

Theo Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam, 6 tháng đầu năm nay, ngành du lịch đón gần 5.6 triệu lượt khách quốc tế, đạt 69% kế hoạch năm.

Theo báo cáo của Bộ trưởng Bộ KH&ĐT, để đạt mức tăng trưởng GDP cả năm 2023 là 6-6,5%, tăng trưởng hai quý III và IV/2023 phải đạt tối thiểu 6,8% và tối đa 10,3%. Điều này là rất thách thức.

## Doanh nghiệp

-  NLG: Vợ Chủ tịch CTCP Đầu tư Nam Long đăng ký bán thêm 2,5 triệu cổ phiếu NLG.
-  VCB: Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam phát hành gần 856,6 triệu cổ phiếu để trả cổ tức theo tỷ lệ 18,1%.
-  TLG: CTCP Tập đoàn Thiên Long thu về hơn 1.500 tỷ sau 5 tháng.
-  STB: Phó Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín sẽ thôi kiêm nhiệm chức vụ Chủ tịch Công ty TNHH MTV Quản lý nợ từ ngày 11/7.
-  HVN: Tổng Công ty Hàng không Việt Nam đạt doanh thu 45.255 tỷ đồng sau 6 tháng đầu năm, tăng trưởng gần 50%.
-  SJD: CTCP Thủy điện Cần Đơn đặt kế hoạch lãi 116 tỷ, giảm tỷ lệ trả cổ tức năm 2022 xuống 14%.
-  PSH: CTCP Thương mại Đầu tư Dầu khí Nam Sông Hậu lùi lịch mua lại trái phiếu sang 1/3- 15/7/2023.
-  TBC: 6 tháng đầu năm, CTCP Thủy điện Thác Bà sản xuất 170 triệu KW điện, nộp ngân sách Nhà nước 52,6 tỷ đồng.
-  TCB: Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam mua hàng trăm nghìn voucher của Winmart, Winmart+ làm quà tặng cho khách hàng.
-  LPB: Ngân hàng TMCP LPBank miễn nhiệm Phó Tổng giám đốc ông Nguyễn Quốc Thành.

# DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

CHỈ SỐ	04/07/2023	% Ngày	% Tuần	% Tháng	% YTD
VN INDEX	1.132,00	0,58%	-0,52%	3,18%	11,76%
HNX30 INDEX	438,11	0,69%	-2,15%	2,35%	29,74%
VN30 INDEX	1.128,00	0,05%	-0,69%	3,35%	11,76%
S&P 500	4.455,59	0,12%	2,93%	4,04%	16,05%
Dow Jones	34.418,47	0,03%	2,09%	1,94%	3,84%
Nasdaq	13.816,77	0,21%	3,61%	4,35%	32,01%
Shanghai Composite	3.243,98	1,31%	2,96%	0,43%	5,01%
Nikkei 225	33.753,33	1,70%	3,73%	7,07%	29,35%
Thailand SET	1.506,84	0,25%	1,45%	-1,59%	-9,70%
Malaysia	1.395,89	1,40%	0,36%	1,06%	-6,66%
Philippine	6.508,21	0,62%	1,79%	-0,06%	-0,89%
Indonesia JCI	6.696,72	0,52%	-0,09%	0,96%	-2,25%
FTSE 100	7.527,26	-0,06%	0,99%	-1,05%	1,01%
DAX	16.081,04	-0,41%	1,69%	0,19%	15,49%
CAC 40	7.386,70	-0,18%	2,82%	1,60%	14,10%

Nguồn: Bloomberg, VietinBank Securities

# CẬP NHẬT GIAO DỊCH QUỸ ETF

Name	1D Flow	1W Flow	1M Flow	YTD Flow	1Y Flow	3Y Flow
Median	0	0	0	0,33	2,11	2,11
Fubon FTSE Vietnam ETF	0	0	-0,78	70,91	374,43	791,46
KIM KINDEX Vietnam VN30 ETF Synth	0	0	4,1	-43,71	34,63	-75,01
Premia MSCI Vietnam ETF	0	0	0	0,3	-1,12	-4,98
CSOP FTSE Vietnam 30 ETF	0	0	0	-2,1	-2,1	-2,1
KIM KINDEX Vietnam VN30 Futures Leverage ETF H	0	0	0	1,29	1,82	-6,64
Premia MSCI Vietnam ETF	0	0	0	0,3	-1,12	-4,98
Asian Growth CUBS ETF	0	0	0	0	0,22	12,97
DCVFMVN30 ETF Fund	0	1,13	-8,05	-1,29	9,94	-88,45
KIM Growth VN30 ETF	0	-0,31	-0,31	-5,23	11,38	11,81
KIM Growth VNFINSELECT ETF	0	2,11	2,11	2,11	2,11	2,11
SSIAM VN30 ETF	0	0	0	0,61	0,61	0,68
SSIAM VNX50 ETF	0	0	0	-0,46	-3,99	-1,86
SSIAM VNFIN LEAD ETF	0	0,82	2,18	1,27	37,81	79,55
DCVFMVN Diamond ETF	-0,3	14,1	0,44	10,16	74,11	501,1
Global X MSCI Vietnam ETF	0	0	0	0,33	-0,82	5,4
VanEck Vietnam ETF	0	0	7,89	72,89	181,19	200,11
Xtrackers FTSE Vietnam Swap UCITS ETF	0	0,84	5,64	63,01	138,71	101,69

## TOP CỔ PHIẾU TĂNG – GIẢM GIÁ

### Top 10 CP tăng nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
VCI	39.750	10.563.500	7,00%
LEC	5.970	400	6,99%
EVG	6.340	5.217.200	6,91%
ABR	13.250	500	6,85%
TNT	4.850	1.051.600	6,83%
YBM	7.700	1.100	6,80%
DBC	22.800	13.559.600	6,79%
LAF	14.950	16.800	6,79%
VDS	14.450	2.412.500	6,64%
LGL	4.580	788.200	6,51%

### HSX: Top 10 CP giảm nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
COM	31.900	200	-7,00%
NO1	7.460	2.300	-6,75%
TTB	2.080	276.500	-6,73%
GDT	28.300	490.000	-6,60%
SSC	28.300	2.600	-6,29%
TDP	32.000	82.900	-5,60%
TDW	41.700	100	-5,44%
PDN	120.200	3.400	-5,35%
GTA	14.800	200	-4,82%
L10	19.600	1.300	-4,39%

### HNX: Top 10 CP tăng nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
SIC	33.000	2.500	10,00%
VMS	22.000	2.050	10,00%
SPI	3.400	52.200	9,68%
IVS	9.300	155.650	9,41%
SDA	8.200	316.033	9,33%
LDP	9.600	269.300	9,09%
L61	4.900	1.000	8,89%
API	7.500	2.884.568	8,70%
CMC	5.500	300	7,84%
VC9	6.000	5.400	7,14%

### HNX: Top 10 CP giảm nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
VE4	112.500	200	-10,00%
HJS	35.200	300	-9,97%
SDU	29.000	100	-9,94%
GDW	35.900	1.000	-9,80%
EBS	9.900	100	-9,17%
ALT	13.200	3.600	-7,69%
V21	5.300	23.600	-5,36%
V12	12.600	300	-5,26%
GLT	20.600	1.230	-5,07%
DP3	149.800	28.768	-4,89%

## GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

**HSX: TOP 10 CP NĐTNN mua và bán ròng nhiều nhất trong ngày (Tr.VND)**

TT	Mã CK	GT Mua ròng	Mã CK2	GT Bán ròng
1	SSI	71.790	VHM	372.741
2	HPG	46.333	STB	192.931
3	VNM	45.268	NLG	55.594
4	VHC	39.331	HCM	45.351
5	VCI	27.826	DGC	32.107
6	GEX	19.899	BID	25.579
7	VND	19.163	KBC	20.651
8	DCM	15.209	CTG	20.317
9	TLG	12.849	PLX	19.934
10	VPB	12.789	KDH	15.182

**HNX: TOP 10 CP NĐTNN mua và bán ròng nhiều nhất trong ngày (Tr.VND)**

TT	Mã CK	GT Mua ròng	Mã CK2	GT Bán ròng
1	PVS	4.193	TNG	3.367
2	IDC	788	BVS	928
3	VCS	716	NVB	782
4	PCG	128	CEO	314
5	API	122	EID	235
6	APS	79	PVC	84
7	NBC	61	BPC	60
8	L14	54	THD	56
9	SLS	35	VC7	47
10	MCF	31	IVS	44

# CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Mặt hàng	Đơn vị	04/07/2023	%Ngày	% 5 ngày	%Tháng	%YTD
Oil WTI	USD/bbl.	69,79	-1,20%	3,46%	-2,37%	-12,73%
Oil Brent	USD/bbl.	74,65	-0,33%	3,58%	-1,68%	-12,87%
Thép thanh	CNY/MT	3.739,00	-0,19%	1,65%	5,64%	-7,50%
Nhôm	USD/MT	2.122,50	0,07%	-0,13%	-5,34%	-9,66%
Đồng	USd/lb.	379,40	0,92%	0,08%	1,30%	-0,62%
Than	USD/MT	148,05	15,62%	17,97%	13,02%	-63,37%
Đường	USd/lb.	23,32	2,33%	-1,44%	-4,86%	30,86%
Ngô	USd/bu.	557,25	0,50%	-12,55%	-8,50%	-17,87%
Gas	USD/MMBtu	2,71	-3,18%	-2,53%	23,99%	-39,82%
Sữa	USD/cwt	14,15	-0,21%	-5,22%	-7,46%	-30,87%
Vàng	USD/t oz.	1.929,50	0,01%	0,29%	-2,05%	2,97%
Bạc	USD/t oz.	23,11	0,40%	-0,14%	-3,55%	-5,99%
Lúa Mỳ	USd/bu.	641,75	-1,42%	-13,07%	1,50%	-20,72%
Thịt lợn	USd/lb.	97,83	2,27%	4,74%	12,80%	11,55%
Thép cuộn HRC	CNY/MT	3.867,00	-0,46%	1,18%	3,48%	-6,75%



## THÔNG BÁO MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Nội dung bản tin này do Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (VietinBank Securities) cung cấp, chỉ mang tính chất tham khảo. Mặc dù mọi thông tin đều được thu thập từ những nguồn, tờ báo đáng tin cậy, nhưng VietinBank Securities không đảm bảo được tuyệt đối được độ chính xác của thông tin hay bất kỳ vấn đề nào liên quan đến việc sử dụng bản tin này.

Các ý kiến tổng hợp, dự báo chỉ thể hiện quan điểm của tác giả tại thời điểm phát hành, báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo chứ không mang tính chất mời chào, mua bán, nắm giữ bất cứ cổ phiếu nào. Báo cáo này là tài sản của Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (VietinBank Securities).

Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như phân phối báo cáo này vì bất cứ mục đích cá nhân hay thương mại nào nếu không có sự đồng ý của VietinBank Securities.

***Xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn các thông tin trong báo cáo này!***